

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu 10.NA.26: Quan trắc giám sát môi trường định kỳ năm 2026 của Truyền tải điện Nghệ An.
- Chủ đầu tư: CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 1-CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN QUỐC GIA
- Nguồn vốn: Chi phí sản xuất
- Thời gian thực hiện gói thầu: 09 tháng (Chia làm 04 đợt, từ tháng 04 năm 2026 đến ngày 31 tháng 12 năm 2026)
- Địa điểm: Tại các Trạm biến áp 220kV và các khu vực, vị trí các khoảng cột của các tuyến đường dây 220kV, 500kV do Truyền tải điện Nghệ An quản lý
- Quy mô: Theo phạm vi cung cấp của HSMT
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Yêu cầu về cung cấp dịch vụ, thời gian thực hiện và các thông tin khác của gói thầu như sau:

2. Mục tiêu công việc:

Yêu cầu về kết quả Quan trắc môi trường:

- Mẫu lấy tại hiện trường đảm bảo tính đại diện, số lượng mẫu đầy đủ theo yêu cầu của bên mời thầu, phản ánh chính xác theo đúng thực tế.
- Báo cáo kết quả quan trắc thể hiện rõ ràng, đầy đủ và đúng tiến độ như nêu trong hợp đồng
- Nhà thầu chịu trách nhiệm trước Pháp luật và Chủ đầu tư về tính hợp lệ của kết quả quan trắc và các giấy tờ hồ sơ do nhà thầu cung cấp.
- Tuân thủ các quy định khi vào làm việc trong trạm biến áp 220kV, làm việc trong khu vực cho phép dưới sự giám sát của nhân viên vận hành trạm.
- Thực hiện nghiêm túc tuân thủ theo đúng quy trình Quy trình an toàn điện của Tập đoàn điện lực Việt Nam ban hành kèm theo quyết định số 278/QĐ-EVN ngày 25/02/2026.
- Nghị định 62/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực quy định chi tiết thi hành luật điện lực về an toàn điện

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1 Yêu cầu kỹ thuật chung:

Nhà thầu thực hiện dịch vụ phải thỏa mãn tất cả nội dung sau:

- Nhà thầu chào giá thực hiện đầy đủ các hạng mục công việc quy định tại Mẫu số 01 (Webform trên Hệ thống) Chương IV trong E-HSMT
- Nhà thầu đính kèm theo E-HSDT: một trong các tài liệu:
 - + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

- + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- + Giấy chứng nhận đầu tư được cấp theo quy định của pháp luật hoặc Quyết định thành lập đối với các tổ chức không có đăng ký kinh doanh.
- Nhà thầu đính kèm theo E-HSDT: Giấy chứng nhận (hoặc văn bản khác có giá trị tương đương) đủ điều kiện để tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 và các quy định khác của pháp luật có liên quan và còn hiệu lực hoạt động đến ngày 31/12/2026.
- Khi làm việc trong các trạm biến áp đang vận hành là môi trường đặc biệt nguy hiểm về điện, yêu cầu phải tuyệt đối tuân thủ các nội dung bắt buộc sau đây :
 - + Tổ chức, cá nhân vào làm việc phải được sự đồng ý của lãnh đạo trạm biến áp.
 - + Trước khi tiến hành công việc, tổ chức, cá nhân phải được người có trách nhiệm của đơn vị quản lý vận hành trạm biến áp hướng dẫn, chỉ dẫn, cảnh báo, lưu ý những vị trí nguy hiểm về điện.
 - + Các tổ chức, cá nhân trước khi thực hiện các hạng mục, nội dung công việc phải có trách nhiệm trao đổi, thống nhất trước đơn vị quản lý vận hành trạm biến, chỉ khi có sự đồng ý của người có trách nhiệm của đơn vị quản lý vận hành trạm biến áp, mới được tiến hành thực hiện công việc.
 - + Tổ chức, cá nhân vào làm việc trong trạm biến áp phải tuyệt đối tuân thủ những hướng dẫn và chịu sự giám sát thường xuyên của nhân viên quản lý vận hành.
 - + Nếu xảy ra sự cố làm ảnh hưởng đến sự vận hành bình thường của trạm biến áp, tại nạn lao động đối với người mà lỗi thuộc về tổ chức cá nhân vào làm việc trong trạm biến áp thì tổ chức, các nhân đó phải bồi thường thiệt hại và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.
 - + Ngoài các nội dung bắt buộc nêu trên, tùy theo thực tế tại trạm biến, đơn vị quản lý vận hành trạm biến áp có thể yêu cầu tổ chức, cá nhân vào làm việc trong trạm biến áp thực hiện thêm một số yêu cầu khác để đảm bảo an toàn cho người thực hiện công việc và đảm bảo trạm biến áp vận hành an toàn.

3.2 Yêu cầu kỹ thuật cụ thể:

3.2.1 Đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành về quan trắc, phân tích các chỉ tiêu về môi trường:

- + Quan trắc điện, từ trường: Phải thực hiện theo Thông tư 25/2016/BYT ngày 30/6/2016: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về điện từ trường tần số công nghiệp - mức tiếp xúc cho phép điện từ trường tần số công nghiệp tại nơi làm việc.
- + Quan trắc nước thải: Phải thực hiện theo thông tư 10/2021/BTNMT quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường.
- + Tuân thủ các điều kiện lấy mẫu, vận chuyển và bảo quản mẫu theo các quy định hiện hành và theo phương pháp phân tích gốc và hướng dẫn đảm bảo chất lượng lấy mẫu và xử lý mẫu nước môi trường theo TCVN 6663-14:2018



+ Chỉ tiêu giám sát Theo QCVN 14: 2008/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

+ Đo cường độ điện trường căn cứ Nghị định 62/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực quy định chi tiết thi hành luật điện lực về an toàn điện.

3.2.2 Đối với đơn vị yêu cầu cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường (Bên A):

- Cung cấp cho nhà thầu (Bên B) các thông tin về: Địa chỉ, điện thoại liên hệ của các cơ sở, cá nhân liên quan. Thông tin về các chỉ tiêu, vị trí, tần suất quan trắc môi trường tại của các cơ sở và tuyến đường dây do đơn vị quản lý.

- Cử cán bộ giám sát quá trình thực hiện. Tổ chức nghiệm thu khối lượng, chất lượng công việc đã thực hiện và sự phù hợp về chỉ tiêu, chất lượng, số lượng các bản kết quả phân tích và báo cáo quan trắc do Bên B cung cấp.

3.2.3 Thời gian và địa điểm thực hiện:

- Thời gian tổ chức thực hiện quan trắc được chia thành 04 đợt từ tháng 04 năm 2026 đến trước ngày 31 tháng 12 năm 2026. (Đợt 01 vào tháng 04 năm 2026; Đợt 02 vào tháng 06 năm 2026; Đợt 03 vào tháng 09 năm 2026; Đợt 04 vào tháng 12 năm 2026).

- Địa điểm: Tại các khu vực, vị trí các Trạm biến áp 220kV, khu vực vị trí các khoảng cột của các tuyến đường dây 220kV; 500kV do Truyền tải điện Nghệ An quản lý. Cụ thể do Bên A cung cấp.

- Tổng thời gian quan trắc và chờ theo định kỳ và tổng hợp kết quả báo cáo cụ thể:

STT	Danh mục	Khối lượng mời thầu	Tiến độ hoàn thành báo cáo	Yêu cầu đầu ra	Địa điểm thực hiện
1	Quan trắc và lập báo cáo giám sát tháng 04 năm 2026	Chi tiết theo phụ lục	30/04/2026	Nghiệm thu bàn giao báo cáo đã ký duyệt 2 bên theo đúng quy định	Cụ thể về địa điểm, các vị trí, thông số, tần suất, chỉ tiêu giám sát, quan trắc đối với các Trạm biến áp 220kV.
2	Quan trắc và lập báo cáo giám sát tháng 06 năm 2026	Chi tiết theo phụ lục	30/06/2026	Nghiệm thu bàn giao báo cáo đã ký duyệt 2 bên theo đúng quy định	Cụ thể về địa điểm, các vị trí, thông số, tần suất, chỉ tiêu giám sát, quan trắc đối với các Trạm biến áp 220kV và tuyến đường dây 220kV, 500kV do Bên A cung cấp

STT	Danh mục	Khối lượng mời thầu	Tiến độ hoàn thành báo cáo	Yêu cầu đầu ra	Địa điểm thực hiện
3	Quan trắc và lập báo cáo giám sát tháng 09 năm 2026	Chi tiết theo phụ lục	30/09/2026	Nghiệm thu bàn giao báo cáo đã ký duyệt 2 bên theo đúng quy định	Cụ thể về địa điểm, các vị trí, thông số, tần suất, chỉ tiêu giám sát, quan trắc đối với các Trạm biến áp 220kV.
4	Quan trắc và lập báo cáo giám sát tháng 12 năm 2026	Chi tiết theo phụ lục	30/12/2026	Nghiệm thu bàn giao báo cáo đã ký duyệt 2 bên theo đúng quy định	Cụ thể về địa điểm, các vị trí, thông số, tần suất, chỉ tiêu giám sát, quan trắc đối với các Trạm biến áp 220kV và tuyến đường dây 220kV, 500kV do Bên A cung cấp

3.2.4 Khối lượng thực hiện:

- Cụ thể về địa điểm, các vị trí, thông số, tần suất, chỉ tiêu giám sát, quan trắc đối với các TBA 220kV và các tuyến đường dây 220kV, 500kV do Bên A cung cấp.

3.2.5 Nhân lực phương tiện:

- Bên B bố trí nhân lực, phương lực để thực hiện quan trắc và lập báo cáo quan trắc. Nhân lực thực hiện quan trắc, phân tích mẫu và lập báo cáo quan trắc có chuyên môn, năng lực phù hợp với công việc thực hiện.

3.2.6 Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Cung cấp hồ sơ sau khi kết thúc quan trắc.

- 01 (một) bản kết quả quan trắc của các đợt quan trắc: Tháng 4, Tháng 6, Tháng 9, tháng 12 của năm 2026 tại các Trạm biến áp 220kV và các tuyến đường dây 220kV, 500kV. Yêu cầu về bộ kết quả quan trắc:

+ Báo cáo và phiếu kết quả quan trắc điện, từ trường, môi trường nước của các trạm biến áp 220kV được lập riêng thành bộ.

+ Báo cáo và phiếu kết quả quan trắc điện trường các vị trí của tuyến đường dây 220kV, 500kV do các Tổ quản lý vận hành sửa chữa đường dây (QLVHSCĐZ) quản lý được đóng riêng thành 01 bộ.

+ Trong phiếu kết quả cần thể hiện đầy đủ các thông tin liên quan như: Đơn vị thực hiện đo, người đo, địa điểm (toạ độ đo). Tên các thiết bị dùng để đo các chỉ tiêu môi trường, căn cứ áp dụng, quy chuẩn, tiêu chuẩn tham chiếu cho các chỉ tiêu môi trường, đánh giá kết quả.

- 04 (Bốn) Báo cáo kết quả quan trắc kèm theo kết quả quan trắc của các đợt quan trắc Tháng 4, Tháng 6, Tháng 9, tháng 12 của năm 2026 tại các Trạm biến áp 220kV và các tuyến đường dây 220kV, 500kV. Yêu cầu về bộ kết quả quan trắc:

+ Bản báo cáo quan trắc kèm kết quả quan trắc của của mỗi cơ sở (trạm biến áp và các đường dây) được đóng riêng thành 01(một) bộ.

+ 03 (ba) biên bản bàn giao hồ sơ, tài liệu quan trắc môi trường của mỗi đợt thực hiện.

+ Đảm bảo tính hợp pháp (theo luật pháp quy định), chính xác của các thông tin, giấy tờ đã cung cấp.

3.2.7 Làn quan trắc tháng 04/2026: Lập bản báo cáo quan trắc kèm theo phiếu kết quả.

- Quan trắc tại trạm biến áp 220kV Vinh (03 bộ gốc)
- Quan trắc tại trạm biến áp 220kV Tương Dương (03 bộ gốc)

3.2.8 Làn quan trắc tháng 6/2026: Lập bản báo cáo quan trắc kèm theo phiếu kết quả.

- Quan trắc tại trạm biến áp 220kV Vinh (03 bộ gốc)
- Quan trắc tại trạm biến áp 220kV Quỳnh Lưu (03 bộ gốc)
- Quan trắc tại trạm biến áp 220kV Tương Dương (03 bộ gốc)
- Quan trắc tại tuyến đường dây 220 kV 274 Nghi Sơn (E9.10) - 272 Nam Cẩm, cung đoạn vị trí 14-193 (05 bộ gốc)
- Quan trắc tại tuyến đường dây 220kV Nghi Sơn - Quỳnh Lưu, cung đoạn từ vị trí 14-51 (05 bộ gốc)
- Quan trắc tại tuyến đường dây 220kV 274 Quỳnh Lưu (E15.30)-275 Nam Cẩm (E15.50), cung đoạn từ vị trí 01-145 (05 bộ gốc)
- Quan trắc tại tuyến đường dây 220kV Đô Lương-Nam Cẩm, cung đoạn từ vị trí 01-106 (05 bộ gốc)
- Quan trắc tại tuyến đường dây 220kV Tương Dương-Đô Lương, cung đoạn từ vị trí 01-192 (05 bộ gốc)
- Quan trắc tại tuyến đường dây 500kV 572, 562 NMD Nghi Sơn 2-582, 581 Hà Tĩnh, cung đoạn từ vị trí 47-336 (05 bộ gốc)
- Quan trắc tại tuyến đường dây 500kV 573, 563 NMD Nghi Sơn 2-580, 581 Hà Tĩnh, cung đoạn từ vị trí 47-324 (05 bộ gốc)
- Quan trắc tại tuyến đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu cung đoạn vị trí 298-464 (05 bộ gốc)
- Quan trắc tại tuyến đường dây 500kV Quỳnh Lưu - Thanh Hoá cung đoạn vị trí 01-

33 (05 bộ gốc)

3.2.9 Lần quan trắc tháng 9/2026: Lập bản báo cáo quan trắc kèm theo phiếu kết quả.

- Quan trắc tại trạm biến áp 220kV Vinh (03 bộ gốc)
- Quan trắc tại trạm biến áp 220kV Tương Dương (03 bộ gốc)

3.2.10 Lần quan trắc tháng 12/2026: Lập bản báo cáo quan trắc kèm theo phiếu kết quả.

- Quan trắc tại trạm biến áp 220kV Vinh (03 bộ gốc)
- Quan trắc tại trạm biến áp 220kV Quỳnh Lưu (03 bộ gốc)
- Quan trắc tại trạm biến áp 220kV Tương Dương (03 bộ gốc)
- Quan trắc tại tuyến đường dây 220 kV 274 Nghi Sơn (E9.10) - 272 Nam Cẩm, cung đoạn vị trí 14-193 (05 bộ gốc)
- Quan trắc tại tuyến đường dây 220kV Nghi Sơn - Quỳnh Lưu, cung đoạn từ vị trí 14-51 (05 bộ gốc)
- Quan trắc tại tuyến đường dây 220kV 274 Quỳnh Lưu (E15.30)-275 Nam Cẩm (E15.50), cung đoạn từ vị trí 01-145 (05 bộ gốc)
- Quan trắc tại tuyến đường dây 220kV Tương Dương-Đô Lương, cung đoạn từ vị trí 01-192 (05 bộ gốc)
- Quan trắc tại tuyến đường dây 500kV 572, 562 NMD Nghi Sơn 2-582, 581 Hà Tĩnh, cung đoạn từ vị trí 47-336 (05 bộ gốc)
- Quan trắc tại tuyến đường dây 500kV 573, 563 NMD Nghi Sơn 2-580, 581 Hà Tĩnh, cung đoạn từ vị trí 47-324 (05 bộ gốc)
- Quan trắc tại tuyến đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu cung đoạn vị trí 298-464 (05 bộ gốc)
- Quan trắc tại tuyến đường dây 500kV Quỳnh Lưu - Thanh Hoá cung đoạn vị trí 01-33 (05 bộ gốc)

4 Yêu cầu về thời gian thực hiện hợp đồng và tiến độ cung cấp:

Thời gian thực hiện hợp đồng trong vòng 09 tháng, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi các bên đã hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng. Trong đó, thời gian nhà thầu thực hiện công việc kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến 31/12/2026.

5 Cam kết trước khi thực hiện công việc và giao nộp chứng từ khi hoàn thành công việc và thời gian giao nộp:

- Trước khi thực hiện công việc nhà thầu phải liên hệ với Ông Nguyễn Hữu Sơn, Nhóm kỹ thuật an toàn, Truyền tải điện Nghệ An để xác định vị trí đo và cử người giám sát trong quá trình thực hiện công việc.
- Hồ sơ nhà thầu cung cấp cho bên A như sau:

- + 01 bộ hồ sơ năng lực (*bản Scan phải có bản chính hoặc bản sao y bản chính*).
- + Biên bản kiểm định thiết bị đo quan trắc bản còn hiệu lực.
- + Báo cáo quan trắc sau mỗi lần đo quan trắc phải được kiểm tra xác nhận trước khi ký đóng dấu hoàn thiện.
- + Nhà thầu Cung cấp 01 bộ hồ sơ bản Scan và bản Word bản báo cáo và phiếu kết quả đo đã thực hiện quan trắc.
- Cam kết chứng từ giao nộp khi hoàn thành công việc: Đối với mỗi đợt thực hiện nhà thầu phải nộp cho Chủ đầu tư 02 bộ kết quả quan trắc (bản gốc).
- Thời gian giao nộp chứng từ: Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày Bên B lấy mẫu phân tích, Bên B giao nộp cho Bên A kết quả phân tích. Việc giao nhận kết quả phải được lập thành văn bản.
- Hình thức bàn giao giấy tờ, tài liệu: Bàn giao trực tiếp hoặc chuyển phát nhanh qua đường bưu điện.
- Người nhận: Ông Nguyễn Hữu Sơn, Nhóm kỹ thuật an toàn, Truyền tải điện Nghệ An.
- Địa chỉ: Số 95 Nguyễn Trường Tộ, Phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An.



Phụ lục chi tiết khối lượng về các vị trí, thông số, tần suất, chỉ tiêu giám sát, quan trắc tại các Trạm biến áp 220kV và các tuyến đường dây 220kV; 500kV do Truyền tải điện Nghệ An quản lý.

1 Trạm Biến áp 220kV Vinh: Số 199 đường Nguyễn Trường Tộ, Địa chỉ số 199 đường Nguyễn Trường Tộ, Phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An

Quan trắc môi trường nước thải sinh hoạt:

- Phân tích 09 chỉ tiêu gồm: pH, Tổng chất rắn lơ lửng (TSS), Nhu cầu oxi sinh hóa (BOD₅), Nhu cầu ô xi hoá học (COD), tổng N, Tổng P, Nitơ (NH₄⁺), dầu mỡ, Coliform

- 01 mẫu / 01 vị trí (thực hiện 04 đợt vào tháng 4; 6; 9; 12 năm 2026)

2. Trạm Biến áp 220kV Quỳnh Lưu: Xã Quỳnh Văn, tỉnh Nghệ An.

Quan trắc môi trường điện trường, từ trường.

+ K₁: Khu vực dân cư phía Nam.

+ K₂: Khu vực sát hàng rào

+ K₃: Khu vực dân cư phía Bắc.

+ K₄: Đất ruộng lúa khu vực phía Bắc.

+ K₅: Phòng điều khiển trung tâm.

+ K₆: Nhà nghỉ ca.

+ K₇: Máy biến áp AT1.

+ K₈: Thiết bị 220kV.

+ K₉: Thiết bị 110kV.

- 01 điểm / thực hiện 2 đợt vào tháng 06; 12 năm 2026

3. Trạm biến áp 220kV Tương Dương. Xã Tam Quang, tỉnh Nghệ An.

* Quan trắc môi trường nước thải sinh hoạt:

- Phân tích 11 chỉ tiêu gồm: pH, Tổng chất rắn lơ lửng (TSS), Nhu cầu oxi sinh hóa (BOD₅), Tổng chất rắn hoà tan, Sunfua (tính theo H₂S), Amoni (tính theo N), Nitrat (NO₃⁻), dầu mỡ động, thực vật, Tổng các chất hoạt động bề mặt, Phosphat (PO₄³⁻), Coliform

- 01 mẫu / 01 vị trí (thực hiện 04 đợt vào tháng 4; 6; 9; 12 năm 2026)

* Quan trắc môi trường điện trường, từ trường.

+ K₁: Phòng điều khiển

- + K₂: Sân phân phối 220kV.
- + K₃: Sân phân phối 110kV
- + K₄: Trong hành lang an toàn đường dây 220kV đầu nối
- + K₅: Trong hành lang an toàn đoạn điều chỉnh tuyến đường dây 110kV Hoà Bình - Đô Lương (xuất tuyến ngăn lộ 173)
- 01 điểm / thực hiện 2 đợt vào tháng 06; 12 năm 2026

4. Quan trắc giám sát môi trường điện trường, từ trường trên các đường dây 220kV, 500kV.

+ Tuyến đường dây 220kV 274 Nghi Sơn (E9.10) - 272 Nam Cẩm (E15.50), cung đoạn vị trí 14-193. Vị trí quan trắc tại khoảng cột: 118-119. Tổng: 09 điểm x 02 đợt.

+ Tuyến đường dây 220kV Nghi Sơn - Quỳnh Lưu, cung đoạn vị trí 14-51. Vị trí quan trắc tại khoảng cột 25-26. Tổng: 01 điểm x 02 đợt

+ Tuyến đường dây 220kV 274 Quỳnh Lưu (E15.30)-275 Nam Cẩm (E15.50) cung đoạn vị trí 01-145, vị trí quan trắc tại khoảng cột 5-6: 01 điểm; khoảng cột 79-80: 01 điểm; khoảng cột 122-123: 01 điểm. Tổng: 03 điểm x 02 đợt

+ Quan trắc tại tuyến đường dây 220kV Đô Lương-Nam Cẩm, cung đoạn từ vị trí 01-106 vị trí quan trắc tại 03 vị trí dọc theo tuyến đường dây và gần khu vực dân cư: 3 điểm x 01 đợt

+ Quan trắc tại tuyến đường dây 220kV Tương Dương-Đô Lương, cung đoạn từ vị trí 01-192 vị trí quan trắc tại 04 vị trí dọc theo tuyến đường dây và 01 vị trí tại khu vực mở rộng NXT tại trạm biến áp 220kV Đô Lương: 05 điểm x 02 đợt.

+ Tuyến đường dây 500kV 572, 562 NMĐ Nghi Sơn 2-582, 581 Hà Tĩnh, cung đoạn từ vị trí 47-336. Vị trí quan trắc tại khoảng cột 205-206. Tổng: 07 điểm x 02 đợt

+ Tuyến đường dây 500kV 573, 563 NMĐ Nghi Sơn 2-580, 581 Hà Tĩnh, cung đoạn từ vị trí 47-324. Vị trí quan trắc khoảng cột 198-199. Tổng: 05 điểm x 02 đợt

+ Tuyến đường dây 500kV Quảng Trạch - Quỳnh Lưu cung đoạn vị trí 298-464 Vị trí quan trắc tổng gồm 17 điểm x 02 đợt.

* Khu dân cư Nam Tân, xã Thượng Tân Lộc, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (nay là: xã Vạn An);

* Khu dân cư xóm 2, xã Minh Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (nay là: Xã Minh Châu);

* Khu dân cư xóm Đông Yên, xã Nhân Thành, huyện Yên Thành, Nghệ An (nay là: xã Bình Minh);

* Khu dân cư xóm Gia Mỹ, xã Đô Thành, huyện Yên Thành, Nghệ An (nay là: Xã Đông 5 Thành);

* Khu dân cư Nam Lâm, xã Diễn Lâm, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (nay là: Xã Hùng Châu);

* Điểm giao chéo Quốc lộ 46C, xã Thượng Tân Lộc, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (nay là: xã Vạn An);

* Điểm giao chéo Quốc lộ 46A, xã Nam Thái, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (nay là: Xã Nam Đàn);

* Điểm giao chéo Quốc lộ 15, thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (nay là: Xã Vạn An);

* Điểm giao chéo Quốc lộ 7A, xã Minh Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (nay là: Xã Minh Châu);

* Điểm giao chéo Quốc lộ 7B, xã Diễn Đồng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (nay là: Xã Quảng Châu);

* Điểm giao chéo Quốc lộ 48A, xã Diễn Lâm, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (nay là: Xã Hùng Châu);

* Điểm giao chéo Quốc lộ 48B, xã Ngọc Sơn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An (nay là: Xã Quỳnh Sơn);

* Điểm giao chéo đường dây 220kV, thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (nay là: Xã Vạn An); Điểm giao chéo đường dây 500kV, xã Nam Thanh, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (nay là: Xã Nam Đàn);

* Điểm giao chéo đường dây 500kV, xã Nam Thanh, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (nay là: Xã Nam Thanh);

* Điểm giao chéo đường dây 220kV, xã Nghi Văn, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (nay là: Xã Nghi Văn);

* Điểm giao chéo đường dây 110kV, xã Ngọc Sơn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An (nay là: Xã Quỳnh Sơn);

+ Tuyến đường dây 500kV Quỳnh Lưu - Thanh Hoá cung đoạn vị trí 01-33. Vị trí quan trắc tổng gồm 02 điểm x 02 đợt.

* Điểm giao chéo quốc lộ 48E, xã Quỳnh Thắng, Huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An (nay là: Xã Quỳnh Thắng)

* Điểm giao chéo quốc lộ 48D, xã Quỳnh Vinh, Huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An (nay là: Phường Hoàng Mai)

- Quan trắc 02 đợt vào tháng 06 và 12 năm 2026